

TỪ trung tâm thành phố Hồ Chí Minh, theo quốc lộ 22, ngược lên tây bắc 35 km là huyện Củ Chi - nơi từng được gọi là "quê hương của địa đạo", là "Đất thép thành đồng" trong hai cuộc kháng chiến trường kỳ của dân tộc. Chúng tôi tìm về "Đất thép" trong những ngày Đảng bộ và nhân dân Củ Chi đang hối hả hoàn thành những công việc của năm cũ và rộn rịp, náo nức chuẩn bị để đón mừng xuân mới - mùa xuân thứ 30, hòa bình thực sự trở về trên mảnh đất thiêng.

Là một trong 5 huyện ngoại thành của thành phố Hồ Chí Minh, đất không rộng (42,6 km²), người không đông (trên 270 nghìn người) với 20 xã và một thị trấn; nhưng Củ Chi mãi mãi được nhắc đến bởi đây là vùng đất có quá khứ hào hùng, oanh liệt; và hôm nay đang hòa mình vào công cuộc đổi mới một cách năng động, đầy quyết tâm với nhiều thành tựu.

TỪ "ĐẤT THÉP THÀNH ĐỒNG"...

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, Củ Chi là "gạch nối" giữa rừng miền Đông và thành phố Sài Gòn. Nói đến rừng miền Đông, không ai có thể quên khi nhắc đến những địa danh như: căn cứ Dương Minh Châu, chiến khu D, chiến khu C... nối tiếp nhau từ Tây Ninh sang Bình Dương, Bình Phước; đến biên giới Cam-pu-chia và cả vùng Tây Nguyên; tạo thế kết nối liên hoàn vững chắc, có thể thần tốc tiến thẳng vào trung tâm Sài Gòn. Nhận rõ sự lợi hại "có một không hai" của vùng "đệm" này, chính quyền Sài Gòn đã đổ vào đây những phương tiện tối tân, hiện đại nhất; áp dụng những thủ đoạn tinh vi, xảo quyệt nhất, âm mưu biến vùng đất được mệnh danh là "thủ đô đỏ" này thành "vùng đất trắng". Chúng đã trút xuống Củ Chi hàng triệu tấn

"ĐẤT THÉP" hôm nay

TRIỀU HẢI HOÀNG

bom đạn, gây bao đau thương tang tóc, hòng âm lung lạc ý chí của quân và dân "đất thép".

Nhưng chúng đã nhầm! Quân và dân Củ Chi muôn người như một, với tinh thần "một tác không đi một ly không rời", vẫn một lòng một dạ bám đất giữ làng; biến vùng đất tàn khốc thành căn cứ của cách mạng, của các cơ quan từ xã đến trung ương, trực tiếp lãnh đạo cuộc kháng chiến. Điều mà kẻ thù không thể ngờ là trong lòng đất Củ Chi lại ẩn chứa bao điều kỳ diệu. Đó là hệ thống địa đạo, những con đường - trong lòng đất, được bèn bở tạo nên trong suốt hai cuộc kháng chiến. Chỉ với sức người và những dụng cụ thô sơ như cuốc cùn cán ngắn, ky tre, xà mốc, thậm chí là muổng, bát... quân và dân Củ Chi đã làm nên một hệ thống "đường đi trong lòng đất" vĩ đại, trải khắp 6 xã vùng giải phóng ở phía bắc huyện, với tổng chiều dài trên 250 km. Địa đạo Củ Chi từng là nỗi ám ảnh, khiếp sợ của kẻ thù; nhưng cũng là bằng chứng hùng hồn về sức mạnh không gì lay chuyển nổi; về khả năng biến cái không thể thành cái có thể. Nó cũng phản ánh sinh động ý chí cách mạng, trí thông minh; tinh thần chiến đấu ngoan cường và lòng lạc quan của dân tộc Việt Nam trong cuộc trường chinh giữ nước vĩ đại, với tinh thần "Thà hy sinh tất cả, chứ nhất định

không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ".

Trong hai cuộc kháng chiến, đã có 18.000 người con của quê hương Củ Chi nối tiếp nhau lên đường theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc. Dù là bộ đội chính quy hay dân quân, du kích; dù là những người trực tiếp hoặc gián tiếp tham gia kháng chiến; họ đã không hề tiếc máu xương cho sự nghiệp cứu nước giải phóng dân tộc. Để rồi ngày quê hương được giải phóng, hơn 10.500 người con ưu tú trong số đó đã không về. Họ vĩnh viễn nằm lại không chỉ riêng trên mảnh đất Củ Chi mà trải rộng từ Sài Gòn - Chợ Lớn đến mọi miền Tổ quốc, cho độc lập tự do được nở hoa kết trái. Và kết thúc chiến tranh, Củ Chi có 16.000 gia đình có người thân yêu đã hy sinh hoặc hy sinh một phần máu xương cho Tổ quốc; có 9 gia đình có từ 5 đến 9 người con là liệt sỹ; trên 2.700 người là thương binh; hàng ngàn người dân phải hứng chịu bao nỗi đau về thể xác và tinh thần; hàng chục ngàn ngôi nhà bị cháy, sập; hàng vạn héct-a ruộng, vườn bị cày xới, bị san phẳng..., do sự dã man, tàn bạo của quân thù gây ra.

Củ Chi có 764 Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, trong đó có má Nguyễn Thị Rành - một trong những "Bà mẹ Đất thép" tiêu biểu - đã hai lần được Nhà nước phong tặng danh hiệu Mẹ Việt Nam Anh hùng. Bản thân má là người có những đóng góp to lớn cho cách mạng; và má có 8 người con, 1 người cháu đã ngã xuống vì độc lập tự do của dân tộc. Củ Chi cũng luôn tự hào bởi đây là vùng đất có gần 80% số xã (16/20 xã) là xã anh hùng; là quê hương của 29 Anh hùng lực lượng vũ trang và 7 vị tướng tài ba; mà tên đất, tên người đều đã đi vào huyền thoại. Đó là các anh hùng: Lê Văn Đạm, Tô Văn Đục, Phạm Văn Cội; các nữ anh hùng Nguyễn Thị Nê, Trần Thị Gừng, Võ Thị Mô,... các tướng lĩnh: thiếu tướng Nguyễn Hồng Lâm - "vị tướng của miền Đông", thiếu tướng Tô Ký - con chim đầu đàn

của lực lượng vũ trang Sài Gòn - Gia Định, thượng tướng - Anh hùng lực lượng vũ trang Phan Trung Kiên; Trung tướng Nguyễn Văn Chia - nguyên Tư lệnh Quân khu 7, thiếu tướng Cao Long Hỷ v.v.. Chính họ đã góp phần làm nên một Củ Chi "Đất thép thành đồng", góp sức làm nên chủ nghĩa anh hùng cách mạng Việt Nam, được bầu bạn khắp năm châu không ngớt lời ngợi ca và ngưỡng mộ.

...ĐẾN "HOA HỒNG" NỞ TRÊN "ĐẤT THÉP"

Đến Củ Chi hôm nay, nếu không lảng lờng và đôi mắt nhìn lại quá khứ, thật khó tin là với không gian rộng lớn tràn ngập màu xanh yên ả này, Củ Chi từng có một thời mà không chỗ nào trên mặt đất còn nguyên một cành cây, ngọn cỏ.

Từ Đại hội lần thứ VIII của Đảng bộ huyện, từ các điều kiện đặc thù về tự nhiên và kinh tế - xã hội, nhất là dựa trên các lợi thế của mình, Củ Chi đã khẳng định cơ cấu kinh tế của huyện là nông - công nghiệp và quyết tâm chuyển dịch mạnh cơ cấu này theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa. Thế rồi nhờ không ngừng được đầu tư vốn và kỹ thuật, chỉ dăm năm trở lại đây, nông nghiệp của Củ Chi đã nhanh chóng bứt lên, đạt tốc độ tăng trưởng nhanh với cường độ mạnh nhờ thực hiện mô hình "hai cây, một con". "Hai cây" là cây rau các loại và cây hoa cảnh (chủ yếu là cây hoa lan). Còn "một con" là phát triển con bò sữa.

Từ các lợi thế về đất đai, khí hậu, lao động... Củ Chi ưu tiên mở rộng diện tích trồng rau. Đến nay, toàn huyện đã có 3.200 ha rau các loại; 15/20 xã đã được công nhận là vùng sản xuất rau an toàn với diện tích 1.800 ha, điển hình là xã Tân Phú Trung. Hiện toàn xã có xấp xỉ 100 ha rau an toàn, thu hút hàng ngàn lao động, với thu nhập bình quân từ 1,5 đến 2,5 triệu đồng/người/tháng. Nuôi bò sữa ở Củ Chi được bắt đầu từ những năm 1997 - 1998. Khi ấy, toàn huyện chỉ có

chưa đến 1.000 con bò sữa. Từ khi huyện chủ trương phát triển đàn bò sữa; chỉ đạo sát sao công tác tập huấn kỹ thuật, hỗ trợ vốn, thành lập các trạm thu mua, trung chuyển sữa bò tươi... thì đàn bò sữa của huyện tăng nhanh về số lượng. Từ 6.000 con (năm 2000), lên 15.000 con (năm 2002); rồi 17.500 con (năm 2003) và đến cuối năm 2004 đã có trên 19.000 con; trong đó có gần 10.000 con bò cái đang vắt sữa, cho sản lượng mỗi năm từ 35 đến 40.000 tấn. Đàn bò tăng nhanh, kéo theo diện tích trồng cỏ liên tục được mở rộng, từ vài trăm héc ta ban đầu đến nay đã lên trên 6.000 ha; làm cho "đất trắng" Củ Chi xưa nay tràn ngập màu xanh no ám; giúp người Củ Chi hôm nay luôn bề bộn mà phấn khởi bởi có việc, có thu nhập, kinh tế phát triển. Nông nghiệp phát triển mạnh mẽ đã dẫn đến việc ra đời của hàng chục hợp tác xã, hàng trăm tổ hợp tác chuyên đảm nhiệm các công việc tiêu thụ và cung ứng bình quân mỗi ngày 100 tấn sữa bò cùng gần 100 tấn rau an toàn cho thị trường. Đây quả là điều kỳ diệu, nếu biết rằng, Củ Chi đang giàu lên từ vùng đất vốn dày đặc đạn bom và thiên nhiên không rộng lòng ưu đãi.

Đến nay, Củ Chi có thu nhập bình quân đầu người đạt 584 USD/năm. Đã có 80% số hộ dân Củ Chi có nhà ở kiên cố, 100% số hộ được sử dụng điện, 76% số hộ có phương tiện nghe nhìn, 63% số hộ có xe máy... Từ khi công trình thủy lợi Kinh Đông được đưa vào sử dụng, 8.000 ha đất nông nghiệp của 12 xã phía bắc huyện chủ động được nguồn nước; vật nuôi, cây trồng nhờ thế không ngừng sinh sôi và mở rộng diện tích, tạo cơ hội để các xã này nhanh chóng đột phá từ nông nghiệp. Đã có 243 tuyến giao thông nông thôn được hoàn thành, trong đó có 250 km được trải bê tông nhựa nóng, phục vụ đắc lực cho sản xuất và đi lại của người dân. Cùng với nông nghiệp, công nghiệp của Củ Chi được ưu tiên tạo mọi điều kiện để thu hút đầu tư và hoạt động có

hiệu quả. Hiện đã có 3 khu công nghiệp tập trung là Tây Bắc, Tân Quy, Tân Phú Trung được xây dựng và đi vào hoạt động. Riêng khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi được quy hoạch 350 ha, đã hoàn thành giai đoạn với diện tích cho thuê 127 ha, thu hút 43 doanh nghiệp vào hoạt động với tổng vốn đầu tư trên 120 triệu USD và 2.400 tỉ đồng. Ba khu công nghiệp khác đang hoàn thành các thủ tục cuối cùng.

Về giáo dục, từ chỗ những năm đầu giải phóng, hoạt động giáo dục của Củ Chi chuyển động ì ạch và chất lượng thấp, đến cuối năm 2002, 100% số xã, thị trấn của Củ Chi đều đã đạt chuẩn quốc gia về phổ cập tiểu học và trung học cơ sở; đồng thời đạt tiêu chuẩn quốc gia về chống mù chữ. Toàn huyện có một hệ thống giáo dục hoàn chỉnh gồm 96 đơn vị trường học; trong đó có 31 trường mầm non, 37 trường tiểu học, 20 trường trung học cơ sở, 7 trường trung học phổ thông, một trường nuôi dạy trẻ khuyết tật; cùng với một trường công nhân kỹ thuật và một trung tâm giáo dục thường xuyên. Đến nay, Củ Chi có gần 58.500 con em ở các độ tuổi từ mầm non đến trung học phổ thông ra lớp; đạt tỷ lệ từ 97,98% đến 100% số em trong độ tuổi đến trường.

Về văn hóa, Củ Chi cũng là một trong những điển hình về công tác xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở. Đã có 97/172 ấp, khu phố; 5 xã và thị trấn đạt tiêu chuẩn đơn vị văn hóa; 42.535 hộ gia đình (bằng 70% số hộ toàn huyện) được công nhận gia đình văn hóa.

Về y tế, trung tâm y tế Củ Chi không chỉ là địa chỉ tin cậy của nhân dân trong huyện mà còn đón tiếp bệnh nhân của các vùng phụ cận như huyện Đức Hòa (tỉnh Long An), huyện Trảng Bàng (Tây Ninh), các huyện Dầu Tiếng, Bến Cát (Bình Dương) đến khám và điều trị. Mỗi ngày, Trung tâm tiếp nhận từ 600 đến 800 lượt người tới khám và cấp cứu; số bệnh nhân điều trị nội trú bình quân từ 260 đến 280 người.

Về công tác chính sách - xã hội, với hai nội dung chính là "Uống nước nhớ nguồn" và "Bầu ơi thương lấy bí cùng", đến nay Củ Chi đã xây tặng 3.735 căn nhà tình nghĩa cho các gia đình chính sách trị giá gần 70 tỉ đồng; 3.544 căn nhà tình thương cho các hộ nghèo và khó khăn về nhà ở, trị giá trên 25 tỉ đồng.

Chào đón mùa xuân mới đang về - mùa xuân thứ 30 quê hương được giải phóng, cũng là năm cuối cùng của nhiệm kỳ VIII Đại hội huyện Đảng bộ, quân và dân Củ Chi kết thúc năm 2004 với bao thành tựu. Giá trị sản xuất nông nghiệp thực hiện 612,8 tỉ đồng, đạt 99,81% kế hoạch năm; dịch vụ nông - lâm nghiệp đạt 104,07% kế hoạch; giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu - thủ công nghiệp đạt 77,7 tỉ đồng, bằng 121,59% kế hoạch; thương mại - dịch vụ có tổng mức bán ra 1.521 tỉ đồng, bằng 107,92% kế hoạch. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 90,6 tỉ đồng, bằng 144% dự toán năm; tổng thu ngân sách huyện 180,27 tỉ đồng, đạt 119% so với dự toán năm; nhiều nguồn thu vượt dự toán như thu tiền sử dụng đất đạt 249%, tiền thuê đất 200%, thuế nhà đất 158%, lệ phí trước bạ 120%, phí và lệ phí 136% v.v.. Đến cuối năm 2004, toàn huyện có 9.628 hộ nông dân được công nhận là hộ sản xuất - kinh doanh giỏi; trong đó có 868 hộ giỏi cấp thành phố, có thu nhập trên 70 triệu đồng/năm; 3.259 hộ giỏi cấp huyện, có thu nhập từ 50 đến dưới 70 triệu đồng/năm. Toàn huyện có 1.320 cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu - thủ công nghiệp, thu hút 12.500 lao động; có trên 60 doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, thu hút trên 26.000 lao động. Cùng với xây dựng thêm 44 căn nhà tình nghĩa, 117 căn nhà tình thương, huyện đã huy động được gần 10,3 tỉ đồng vốn xóa đói giảm nghèo; đã hỗ trợ 2.544 lượt hộ vay 9,6 tỉ đồng; thành lập mới 30 tổ vượt nghèo, nâng tổng số tổ vượt nghèo toàn huyện lên 112 tổ. Thực hiện giải ngân vốn quỹ hỗ trợ quốc gia

12,5 tỉ đồng, đã tạo việc làm cho 1.200 hộ; 470 hộ khác được vay gần 1 tỉ vốn ngân hàng phục vụ người nghèo v.v.. Nhờ các nguồn vốn này mà trong năm, đã có thêm 9.965 lao động có việc làm ổn định, đạt 124,5% kế hoạch đề ra v.v.. Năm 2004 vừa qua, nhân dân các xã đã hiến 246 ha đất, tương đương 246 tỉ đồng để giải phóng mặt bằng phát triển mới 250km đường giao thông nông thôn; đóng góp 100 tỉ đồng theo phương thức nhà nước và nhân dân cùng làm để đầu tư cho các công trình phúc lợi khác.

Chào mừng 30 năm thành phố và huyện nhà được giải phóng, Củ Chi cũng đang khẩn trương triển khai thực hiện 7 công trình phúc lợi công cộng giàu ý nghĩa. Đó là nâng cấp bê tông nhựa 8 tuyến đường, với tổng chiều dài trên 62 km, trị giá 164,6 tỉ đồng; lắp đặt 7.300 bộ đèn chiếu sáng trên tổng chiều dài 453 km đường, với kinh phí gần 50 tỉ đồng, trong đó nhân dân tự nguyện đóng góp gần 15 tỉ đồng; xây dựng 10 nhà bia tường niệm liệt sĩ ở 10 xã anh hùng với kinh phí 7 tỉ đồng; xây dựng Trung tâm văn hóa huyện với kinh phí 17 tỉ đồng... Bao nhiêu việc cần làm, bao nhiêu tiền phải chi, nhưng ở Củ Chi, việc nào, tiền nào cũng vì lợi ích của cả cộng đồng và đều thấm đượm nghĩa tình.

Từ thực tiễn của chặng đường vừa qua, nhất là từ những thành tựu đạt được, Đảng bộ và nhân dân Củ Chi đã rút ra mấy bài học kinh nghiệm quan trọng dưới đây.

Một là, luôn phát huy truyền thống và tinh thần tiến công cách mạng của "Đất thép thành đồng"; khơi dậy tinh thần đoàn kết, ý chí vượt lên thử thách để chiến thắng đói nghèo, lạc hậu. Để khai thác tốt các tiềm năng, lợi thế, phải xác định một cơ cấu kinh tế phù hợp với thực tiễn; và điều quan trọng là phải mạnh dạn triển khai thực hiện cơ cấu đó một cách mạnh mẽ và linh hoạt.

Hai là, là một huyện chịu hậu quả nặng nề sau chiến tranh, nên phải coi việc giải quyết kịp thời, thấu đáo mọi chính sách, chế độ đối với người có công và các đối tượng chính sách là nhiệm vụ hết sức quan trọng. Từ đó thiết thực động viên và huy động sức mạnh đoàn kết của toàn xã hội vào phát triển kinh tế - xã hội.

Ba là, tập trung phát triển các công trình hạ tầng, công trình phúc lợi để nâng cao đời sống mọi mặt cho nhân dân; có các chính sách hấp dẫn để thu hút đầu tư, phát triển công nghiệp, đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới toàn diện gắn với tạo việc làm, thu nhập; thực hiện an dân để đẩy mạnh phát triển kinh tế.

Bốn là, luôn coi trọng công tác sơ, tổng kết các hoạt động trên cả lý luận và thực tiễn; thực hiện phương thức chỉ đạo đi từ điểm đến diện; chú trọng nhân rộng các điển hình, đồng thời thường xuyên rút ra những bài học kinh nghiệm để phát huy những ưu điểm, kịp thời khắc phục những hạn chế, yếu kém...

Chỉ sau một phần ba thế kỷ, Củ Chi đã thực sự hồi sinh từ một vùng đất chết. Đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh - quốc phòng của Củ Chi đang tiến bước vững vàng, hứa hẹn sự ổn định và tăng trưởng mới. Đã thấy trên từng gương mặt của người dân; trên phố xá, ruộng đồng Củ Chi rạng ngời niềm hạnh phúc của no ấm, sinh sôi. Không phải là mơ ước nữa, "đất thép" đã thực sự nở "hoa hồng"! Đó cũng là thông điệp của Củ Chi hôm nay!

Trước những lợi thế là cửa ngõ tây bắc thành phố mang tên Bác, là nơi có đường xuyên Á đi qua, nằm cạnh khu kinh tế trọng điểm của phía Nam... Củ Chi đang từng ngày phấn đấu để chắc chắn sẽ thêm một lần anh hùng trong công cuộc xây dựng và phát triển. Để từ đó, Củ Chi gần với thành phố của mình hơn và hòa nhịp cùng đất nước. Bởi Củ Chi là một phần của thành phố mang tên Bác, và Củ Chi luôn ở trong lòng mỗi người dân Việt. □

BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG...

(Tiếp theo trang 55)

2 - Thường xuyên làm tốt công tác tham mưu cho địa phương củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực hoạt động của từng tổ chức trong hệ thống chính trị. Muốn vậy phải nắm vững tình hình mọi mặt của địa phương để tham mưu, phát hiện nguồn cán bộ, giới thiệu cán bộ vào các vị trí trong hệ thống chính trị; tham mưu xây dựng các chủ trương, biện pháp công tác, cách thức tổ chức thực hiện cho từng tổ chức sao cho đúng chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và phù hợp với thực tế tình hình địa phương.

3 - Tham mưu cho địa phương thực hiện tốt Quy chế Dân chủ ở cơ sở, phát huy vai trò làm chủ của nhân dân tham gia xây dựng hệ thống chính trị cơ sở trong sạch, vững mạnh. Đồng thời tích cực tham gia bảo vệ đội ngũ cốt cán ở cơ sở không để kẻ địch và phần tử xấu lôi kéo; kịp thời phát hiện và tham mưu giải quyết những sai phạm của cán bộ cơ sở để giữ vững uy tín với nhân dân, củng cố lòng tin của nhân dân với Đảng, với Nhà nước.

4 - Tích cực phát hiện, bồi dưỡng tạo nguồn cán bộ cho địa phương, nhất là cán bộ là người dân tộc thiểu số. Trong công tác tuyển quân hằng năm cần tiếp tục lựa chọn số thanh niên tốt là người các dân tộc thiểu số, người cư trú tại khu vực biên giới vào Bộ đội Biên phòng để đào tạo, bồi dưỡng trong thời gian họ làm nghĩa vụ quân sự. Trừ số tiếp tục được đào tạo phục vụ lâu dài trong lực lượng biên phòng, số còn lại trước khi hết nghĩa vụ cần phối hợp với các ngành, các địa phương tổ chức bồi dưỡng những kiến thức cần thiết về chính trị, pháp luật, quản lý xã hội để tạo nguồn cán bộ cho địa phương.

5 - Tiếp tục chăm lo xây dựng, tranh thủ và phát huy vai trò của các già làng, trưởng thôn, ấp, các chức sắc tiến bộ trong các tôn giáo. Từ đó, tạo lực lượng cốt cán làm chỗ dựa cho hệ thống chính trị ở cơ sở trong quá trình tuyên truyền vận động quần chúng nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và tham gia bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới. □